

Bản án số: 22/2024/HS-ST

Ngày: 23-5-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Nông Phú.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Tấn Dũng.

Ông Nguyễn Thanh Hải.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Thành Tâm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Ngô Hữu Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Hồ Văn M, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985, tại Đồng Tháp. Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn M1 (chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ và 03 con; tiền án: 01 (Bản án số 19/2020/HS-ST ngày 20/8/2020, của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 21/2020/HS-ST ngày 26/8/2020, của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, xử phạt 09 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam. Tổng hợp hình phạt 02 Bản án là 02 (hai) năm tù (theo Quyết định số 01/2020/QĐ-CA ngày 07/10/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang), chấp hành xong ngày 20/01/2022); tiền sự: Không; tạm giữ: Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tạm giam: Ngày 24 tháng 12 năm 2023; có mặt.

2. Nguyễn Văn D, sinh ngày 24 tháng 9 năm 1989, tại Đồng Tháp. Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học

vân: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tạm giam: Ngày 24 tháng 12 năm 2023; có mặt.

- *Người làm chứng*: Lê Thị N1, có mặt; Phạm Văn S, Huỳnh Thị N2, Nguyễn Văn T, đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên vào ngày 13 tháng 12 năm 2023, Hồ Văn M đang làm thuê tại Vương quốc C, gặp người phụ nữ (không rõ họ tên) để mua 02 túi ma túy, với số tiền 700.000 đồng. Ngày 14 tháng 12 năm 2023, M về Việt Nam. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, M đến nhà để thăm bạn là Nguyễn Văn D, thuộc ấp L, xã L B. Trong lúc trò chuyện, M rủ D sử dụng ma túy, do trước đây đã có sử dụng ma túy chung, thì D đồng ý. Dư ra phía sau nhà lấy bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, M lấy ra 01 túi ma túy đổ một ít vào bộ dụng cụ để cả hai sử dụng. Số ma túy thừa, M hàn kín lại đưa cho D cất giấu tại khu vực nhà bếp. Sau khi sử dụng ma túy xong Mánh ra về. Đến sáng ngày 15 tháng 12 năm 2023, M quay lại nhà D để lấy lại túi ma túy gửi cho D trước đó. D đưa lại cho M. Mánh lấy túi ma túy còn lại trong túi quần và chuyển ma túy sang túi nấp kẹp (Dư không biết) thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) túi nylon hàn kín và 01 túi nylon cắt hở một đầu, bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn (nghỉ là ma túy), được niêm phong trong túi niêm phong trong phong bì giấy, có chữ ký ghi họ tên Phan Nhật M2, Nguyễn Chí P, Phạm Văn S, Hồ Văn M; 02 dấu vân tay màu đỏ, ghi chữ D và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã L.

- 01(một) túi nylon dạng nấp kẹp có viền màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể rắn (nghỉ là ma túy) được niêm phong trong phong bì giấy có chữ ký ghi rõ họ tên của Phan Nhật M2, Nguyễn Chí P, Phạm Văn S, Hồ Văn M; 02 dấu vân tay màu đỏ ghi chữ D và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã L.

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng và 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh trắng được gắn trên nắp chai nhựa màu đỏ (nghỉ có dính chất ma túy) được niêm phong trong một phong bì giấy có chữ ký, ghi họ tên của Phan Nhật M2, Nguyễn Chí P, Phạm Văn S, Hồ Văn M ghi chữ và 02 dấu vân tay màu đỏ, ghi chữ Dư; hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã L.

- 01(một) đoạn ống hút nhựa, màu vàng trắng; 01 (một) bật lửa, màu đỏ; 01(một) bật lửa, màu xanh; 01 (một) túi nylon được hàn kín còn hờ một đầu, 03 (ba) mảnh nylon được cắt nhỏ; 01 (một) cây kéo, loại kéo cắt chỉ, bằng kim loại, màu bạc, là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83, màu đỏ (bị bể mạng hình) là tài sản của bị can Mánh; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57, màu xanh và 01(một) chai gas, màu bạc, có gắn dụng cụ dùng để bật lửa màu cam đen, của D. Trong quá trình điều tra chứng minh được những tài sản trên không liên quan đến vụ án. Ngày 01 tháng 02 năm 2024 Cơ quan cảnh sát điều tra, trả lại cho các bị can M, D.

Kết luận giám định số 1382/KL-KTHS, ngày 18/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon hàn kín và 01 túi nylon cắt hờ một đầu (ký hiệu mẫu M1), được niêm phong trong phong bì nêu trên gửi đi giám định đều là chất ma túy, có khối lượng 3,431 gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon dạng nắp kẹp một đầu có viền màu đỏ (ký hiệu mẫu M2), được niêm phong trong phong bì nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 14,265 gam, loại Methamphetamine.

- Một đoạn ống hút nhựa màu xanh, sọc trắng và 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh trắng được gắn trên nắp chai nhựa màu đỏ, được niêm phong trong phong bì giấy nêu trên gửi giám định đều không phát hiện thành phần các chất ma túy và tiền chất ma túy thường gặp.

Hoàn trả đối tượng gửi giám định: Mẫu tinh thể rắn ký hiệu M1 còn lại sau giám định trong phong bì giấy có khối lượng 3,341 gam; Mẫu tinh thể rắn ký hiệu M2 còn lại sau giám định trong phong bì giấy có khối lượng 13,976 gam và 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, sọc trắng và 01 đoạn hút nhựa màu xanh trắng được gắn trên nắp chai nhựa màu đỏ.

Kết luận giám định số 1448/KL-KTHS, ngày 29/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Mẫu nước tiểu chứa trong chai nhựa trong suốt có nắp màu xanh đậy kín, ghi thu của ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1989, được niêm phong nêu trên gửi giám định có phát hiện thành phần chất ma túy, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 1449/KL-KTHS, ngày 29/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Mẫu nước tiểu chứa trong chai nhựa trong suốt có nắp màu xanh đậy kín, ghi thu của ông Hồ Văn M, sinh năm 1985, được niêm phong nêu trên gửi giám định có phát hiện thành phần chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng truy tố số 23/CT-VKSHN ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị: Tuyên bố các bị cáo đồng phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, khoản 1 Điều 255, Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS), xử phạt bị cáo Hồ Văn M từ 06 năm đến 07 năm tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, từ 02 năm đến 03 năm tù về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt từ 08 năm đến 10 năm tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 của BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, từ 02 năm đến 03 năm tù về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt từ 03 năm 03 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng, căn cứ các Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy các vật chứng còn lại.

Đối với người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), bán ma túy cho bị can Mạnh không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự không có, nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo M không bào chữa; chỉ tranh luận và nói lời sau cùng: Kiểm sát viên đề xuất mức án nặng. Bị cáo đã biết ăn năn, hối cải, đề nghị xem xét giảm nhẹ để về với xã hội, gia đình, nuôi con.

Bị cáo D không bào chữa, tranh luận; chỉ nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giữ, tạm giam, bị cáo đã hối hận, đề nghị xét xử giảm nhẹ để về với gia đình, bị cáo là trụ cột của gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung Cáo trạng, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, chứng minh được:

[3] Các bị cáo đều có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo M mua ma túy có tổng khối lượng 17,696 gam Methamphetamine, tàng trữ trong người để sử dụng. Trong đó, bị cáo D giúp sức cho bị cáo M cất giấu ma túy để tiếp tục sử dụng có khối lượng 3,431 gam Methamphetamine. Ngoài ra, bị cáo M đã cung cấp ma túy, còn bị cáo D cung cấp bộ dụng cụ, để cả 02 cùng sử dụng ma túy.

[4] Các bị cáo cố ý cùng thực hiện tội phạm nên thuộc trường hợp đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo M là chủ mưu, có vai trò chính tàng trữ ma túy; khởi xướng, rủ rê tổ chức sử dụng ma túy. Các bị cáo đã từng mua ma túy về sử dụng chung. Bị cáo D có vai trò thứ yếu là người thực hành giúp sức tàng trữ ma túy và tổ chức sử dụng ma túy. Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt theo quy định tại Điều 58 của BLHS.

[5] BLHS quy định:

*“Điều 17. Đồng phạm*

*1. Đồng phạm là trường hợp có hai người trở lên cố ý cùng thực hiện một tội phạm...”*

*“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

*...g. Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”*

*“Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*

*1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”*

[6] Do đó, đã đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo M, D đồng phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Như vậy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[7] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Các bị cáo có lỗi cố ý trực tiếp và đã thực hiện tội phạm hoàn thành.

[8] Hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước; ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh bình thường của con người. Ma túy là chất gây nghiện, chất hướng thần, việc mua bán, sử dụng phải được cơ quan chức năng của Nhà nước cho phép. Bởi lẽ, hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho xã hội là rất nặng nề, nó gây tác hại lâu dài cho nòi giống, phát sinh mâu thuẫn trong cộng đồng, làm tiêu hao tiền bạc của bản thân và gia đình của người sử dụng, gây tổn hại về tình cảm, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu dài của dân tộc. Ngoài ra, trong nhiều trường hợp, đối tượng nghiện muốn có tiền để sử dụng ma túy, còn có thể phát sinh các loại tội phạm khác như lừa đảo, trộm cắp, mại dâm, cướp tài sản, giết người...

[9] Hành vi của các bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự bất chấp, xem thường pháp luật. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng, cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[10] Về nhân thân, tiền án, tiền sự: Bị cáo M có 01 tiền án. Bị cáo D chưa có tiền án, tiền sự.

[11] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo M tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[12] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế nên Hội đồng xét xử xem xét là các tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. Căn cứ vào các tình tiết vừa nêu để giảm nhẹ cho các bị cáo khi quyết định hình phạt, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[13] Về hình phạt bổ sung: Điều kiện kinh tế của các bị cáo làm thuê, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[14] Về trách nhiệm dân sự: Không có phát sinh nên không xem xét.

[15] Về xử lý vật chứng, đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[16] Các vấn đề khác Viện kiểm sát không đề cập là phù hợp.

[17] Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, khoản 1 Điều 255, Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 1 Điều 55, Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Văn M đồng phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn M 07 (bảy) năm tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung là 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2023.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55, Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D đồng phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 02 (hai) năm tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung là 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng, căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tịch thu tiêu hủy:

- Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì, được dán giấy niêm phong lại, ghi “Niêm phong số: 1491/1, ngày 15/12/2023”, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng K-Công an tỉnh Đ” và các chữ ký ghi rõ họ tên: Nguyễn Văn Bé N3, Phan Nhật M2 và Hồ Văn M; in 02 dấu vân tay màu đỏ ghi họ tên Nguyễn Văn D.

- Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì, được dán giấy niêm phong lại, ghi “Niêm phong số: 1491/2, ngày 15/12/2023”, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng K-Công an tỉnh Đ” và các chữ ký ghi rõ họ tên: Nguyễn Văn Bé N3, Phan Nhật M2 và Hồ Văn M; in 02 dấu vân tay màu đỏ ghi họ tên Nguyễn Văn D.

- Một đoạn ống hút nhựa màu xanh, sọc trắng và 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh trắng được gắn trên nắp chai nhựa đỏ để trong phong bì, được dán giấy niêm phong lại, ghi “Niêm phong số: 1382, ngày 18/12/2023” có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng K-Công an tỉnh Đ” và các chữ ký ghi rõ họ tên: Nguyễn Văn Bé N3 và Lâm Trọng N4.

- 01(một) đoạn ống hút nhựa, màu vàng trắng; 01 (một) bật lửa, màu đỏ; 01(một) bật lửa, màu xanh; 01 (một) túi nylon được hàn kín còn hở một đầu, 03 (ba) mảnh nylon được cắt nhỏ; 01 (một) cây kéo, loại kéo cắt chỉ, bằng kim loại, màu bạc; tất cả đã qua sử dụng.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 20 tháng 02 năm 2024.

4. Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí, lệ phí tòa án kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Hồ Văn M, Nguyễn Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23 tháng 5 năm 2024).

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, bị hại (nếu có);
- Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp;
- Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Nơi đang giam giữ bị cáo (nếu có);
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương nơi giám sát, giáo dục người được hưởng án treo (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Nông Phú**